

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIÊU CẦN
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2018/DS-ST

Ngày: 16-3-2018

V/v tranh chấp bồi thường thiệt hại
về sức khỏe

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊU CẦN, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tú Trinh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Thạch Khêm

2. Bà Trần Thị Đẹp

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Văn Thi, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiêu Cần, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiêu Cần, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoàng Danh, Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2018, tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Tiêu Cần xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 107/2017/TLST-DS, ngày 05 tháng 12 năm 2017, về “*Tranh chấp bồi thường thiệt hại về sức khỏe*”; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2018/QĐXXST-DS, ngày 31 tháng 01 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 26/2018/QĐST-DS, ngày 28/02/2018, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Ngọc L, sinh năm 1976, có đơn yêu cầu giải quyết, xét xử vắng mặt;

Cư trú tại: Ấp C, xã N, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

2. *Bị đơn:* Anh Nguyễn Thanh A, sinh năm 1992, vắng mặt;

Địa chỉ: Ấp C, xã N, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 24/11/2017, quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Nguyễn Thị Ngọc L trình bày: Vào ngày 30/10/2017, chị bị anh Nguyễn

Thanh A, sinh năm 1992; Địa chỉ: Ấp C, xã N, huyện T, tỉnh Trà Vinh hành hung và gây thương tích cho chị bằng nón bảo hiểm, anh A cố tình đánh vào đầu của chị. Khi xảy ra sự việc, trong ngày chị phải đi cấp cứu ở Bệnh viện Minh Tâm và mua thuốc uống không nhập viện với số tiền điều trị 1.091.000 đồng. Sau vài ngày chị thấy vết thương còn đau nhức nên chị phải lên Bệnh viện Đa khoa Trà Vinh nhập viện vào ngày 02/11/2017, ra viện ngày 03/11/2017 với số tiền điều trị 243.000 đồng, chị được chuẩn đoán là chấn thương đầu + tai (T). Tổng số tiền thuốc, tiền nhập viện 1.334.000 đồng. Hành vi của Nguyễn Thanh A rất hung hăng, côn đồ đã gây tổn hại đến sức khỏe của chị, ngoài ra A còn dọa sẽ chém chết gia đình chị. Sau khi sự việc xảy ra, chị có làm đơn gửi Công an xã N yêu cầu giải quyết, tại buổi hòa giải thì A không đồng ý bồi thường hết các khoản mà chị yêu cầu. Chị L mất hết 03 ngày công lao động do thương tích A gây ra. Nay chị Nguyễn Thị Ngọc L yêu cầu Tòa án giải quyết buộc anh Nguyễn Thanh A có trách nhiệm bồi thường chi phí điều trị bằng 1.334.000 đồng (Tiền thuốc và tiền nhập viện) và tiền 03 ngày công lao động 360.000 đồng (120.000 đồng/ngày). Tổng cộng là **1.694.000** đồng và chị Nguyễn Thị Ngọc L có đơn yêu cầu giải quyết, xét xử vắng mặt.

Trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Ngọc L đã cung cấp cho Tòa án các tài liệu, chứng cứ sau đây: Các biên lai thu tiền thuốc, tiền viện phí; 01 đơn thuốc; 01 giấy ra viện; Hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính của Ủy ban nhân dân xã N đối với Nguyễn Thanh A; 01 giấy chứng minh nhân dân (Bản phô tô); 01 sổ hộ khẩu (Bản phô tô).

Đối với bị đơn anh Nguyễn Thanh A: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã thực hiện việc tổng đạt thông báo về việc thụ lý vụ án, các thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, thông báo về việc yêu cầu cung cấp chứng cứ, quyết định đưa vụ án ra xét xử, giấy triệu tập họp lệ cho anh A nhưng anh A không đến Tòa án tham gia tố tụng và Tòa án không thể tiến hành lấy lời khai của anh A được và anh A cũng không có ý kiến gì đối với yêu cầu của nguyên đơn theo thông báo mà Tòa án đã tổng đạt nên không thể xác định những tình tiết nào của vụ án các bên thống nhất và không thống nhất. Vì vậy, Tòa án căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án để xét xử vụ án.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án cho đến xét xử, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng nhiệm vụ, quyền hạn và tuân thủ đúng trình tự, thủ tục giải quyết vụ án dân sự theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đương sự tham gia tố tụng trong vụ án đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tuy nhiên bị đơn anh Nguyễn Thanh A chưa chấp hành đúng theo quy định về việc có mặt tại Tòa án để tham gia phiên họp, hòa giải, xét xử vụ án.

Về nội dung vụ án: Sau khi tóm tắt nội dung vụ án, Xét thấy việc chị L yêu cầu anh A bồi thường tiền chi phí điều trị và ngày công lao động do bị anh A đánh là có căn cứ, bởi vì theo hồ sơ vụ án thể hiện, chị L đã cung cấp được hồ sơ xử lý hành chính của UBND xã N đối với Nguyễn Thanh A xảy ra ngày 30/10/2017, biên

bản thỏa thuận bồi thường tiền thuốc ngày 20/11/2017 tại Công an xã N giữa chị L và anh T, tờ tường trình ngày 15/11/2017 của Nguyễn Thanh A và các chứng từ, chi phí điều trị của chị L. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu toàn bộ số tiền chi phí điều trị 1.334.000 đồng của chị L. Đối với ngày công lao động khi xảy ra vụ việc chị L không lao động được nên yêu cầu anh A có trách nhiệm trả cho chị mỗi ngày 120.000 đồng trong 03 ngày là phù hợp với ngày công ở địa phương nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu này nên buộc anh A phải bồi thường tổng cộng bằng **1.694.000** đồng. Về án phí đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Quan hệ tranh chấp trong vụ án là “*Tranh chấp bồi thường thiệt hại về sức khỏe*”. Bị đơn cư trú tại huyện T nên căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tiểu Cần. Chị Nguyễn Thị Ngọc L có đơn yêu cầu giải quyết, xét xử vắng mặt. Đối với anh Nguyễn Thanh A vắng mặt nhưng Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ đúng theo quy định. Căn cứ vào Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt chị L, anh A.

[2] *Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Ngọc L:*

Chị Nguyễn Thị Ngọc L yêu cầu Tòa án giải quyết buộc anh Nguyễn Thanh A có trách nhiệm bồi thường chi phí điều trị bằng 1.334.000 đồng (Tiền thuốc và tiền nhập viện) và tiền 03 ngày công lao động 360.000 đồng (120.000 đồng/ngày). Tổng cộng là **1.694.000** đồng. Anh Nguyễn Thanh A được Tòa án triệu tập hợp lệ, ngày 20/12/2017 Tòa án ra thông báo về việc yêu cầu cung cấp chứng cứ đối với vụ án nhưng anh Tú vẫn vắng mặt và không cung cấp chứng cứ, ý kiến để bảo vệ quyền và nghĩa vụ của mình.

Trong vụ án dân sự, nghĩa vụ chứng minh là của các đương sự. Trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Ngọc L có cung cấp cho Tòa án các biên bản xác minh vụ việc vi phạm hành chính, Quyết định xử phạt hành chính đối với Nguyễn Thanh A vào ngày ngày 16/11/2017, biên bản thỏa thuận bồi thường tiền thuốc ngày 20/11/2017 giữa chị L và anh A, tờ tường trình ngày 15/11/2017 của anh A và các chứng từ, hóa đơn liên quan đến chi phí điều trị bệnh nguyên nhân là do xảy ra xô xát ngày 30/10/2017. Xét thấy, sự việc xảy ra ngày 30/10/2017 giữa chị L, anh A là có thật vì được thể hiện trong biên bản Quyết định xử phạt hành chính của Ủy ban nhân dân xã N đối với anh Nguyễn Thanh A và tại biên bản thỏa thuận ngày 20/11/2017 của Công an xã N, anh A thống nhất bồi

thường tiền thuốc 1.334.000 đồng cho chị L, điều đó đã thể hiện khi xảy ra sự việc thì giữa các bên có xảy ra xô sát dẫn đến chị L bị thương phải nằm điều trị bệnh nên yêu cầu của chị L kiện đòi anh A bồi thường tiền thuốc 1.334.000 đồng là có cơ sở chấp nhận.

Đối với tiền ngày công lao động chị L yêu cầu 360.000 đồng từ ngày 01/11/2017 đến ngày 03/11/2017 (03 ngày x 120.000 đồng/ngày). Xét thấy, công việc của chị L hàng ngày là làm vườn khi xảy ra vụ việc thì chị L phải nhập viện và nằm điều trị tại nhà không lao động được, do đó ngày công lao động của chị bị mất và chị có yêu cầu anh A bồi thường tiền ngày công là có cơ sở, tiền ngày công lao động tính theo giá bình quân ở địa phương bằng 120.000 đồng/ngày là phù hợp nên yêu cầu của chị L yêu cầu anh A bồi thường 03 ngày công được chấp nhận. Tổng cộng anh A phải bồi thường cho chị L số tiền **1.694.000** đồng.

[4] Về án phí: Nguyên đơn không phải chịu án phí; Bị đơn phải chịu án phí đối với yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận.

[5] Về đề nghị của Kiểm sát viên: Xét thấy, đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa hôm nay về việc giải quyết vụ án là có căn cứ để chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 6 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 39; Điều 91; Điều 147, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Điều 584, 585, 590 Bộ luật dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Ngọc L về việc yêu cầu anh Nguyễn Thanh A bồi thường thiệt hại về sức khỏe.

Buộc anh Nguyễn Thanh A có nghĩa vụ bồi thường cho chị Nguyễn Thị Ngọc L số tiền **1.694.000 đồng** (Chi phí tiền thuốc, tiền nằm viện 1.334.000 đồng và tiền ngày công lao động 360.000 đồng).

Khi án có hiệu lực pháp luật và kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bên được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm cho bên được thi hành án khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

2. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Ngọc L không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Anh Nguyễn Thanh A phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu của chị Nguyễn Thị Ngọc L được Tòa án chấp nhận.

3. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị Ngọc L và anh Nguyễn Thanh A vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết công khai nơi cư trú để xin Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Tiểu Cần;
- Chi cục THADS huyện Tiểu Cần;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Nguyễn Thị Tú Trinh